

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 24-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mừng – Phó chủ tịch Hội chữ thập đỏ huyện C.

Ông Nguyễn Tuấn Anh - Phó Bí thư Huyện đoàn C.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Niên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Rlan Q, sinh ngày 19-02-2001 tại huyện Chư Sê, tỉnh G; nơi cư trú: làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Mah Huom và bà Rlan Guech; tiền án, tiền sự: không; bị bắt do truy nã và tạm giữ từ ngày 16-01-2023, bị tạm giam từ ngày 19-01-2023 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Quang Thắng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G. Có mặt.

Địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố P, tỉnh G.

- Người bị hại: Siu V (Tên gọi khác: Byết), sinh ngày 15-5-2001.

Trú tại: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Lưu Đình Quánh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G.

Địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố P, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Kpuih H(Cung), sinh ngày 08-02-2004.

Người đại diện hợp pháp của Kpuih Hoá: Ông Rah Lah Nhonh, sinh năm 1974 và bà Kpuih H'Ngáp, sinh năm 1976 (là cha mẹ đẻ của Kpuih Hoá).

Cùng trú tại: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

2. Siu L, sinh ngày 09-5-2004.

Người đại diện hợp pháp của Siu L: Ông Kpuih Chur, sinh năm 1966 và bà Siu H'Nhak, sinh năm 1964 (là cha mẹ đẻ của Siu L).

Cùng trú tại: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

3. Kpuin T, sinh ngày 04-10-2003.

Trú tại: Thôn Tai Pêr, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

4. Siu N, sinh năm 2002.

Trú tại: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

5. Rah Lan S, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

6. Siu Đ, sinh ngày 06-5-2001.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có mặt.

7. Kpuin Ǻ, sinh ngày 01-01-2001.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có mặt.

8. Kpă Ỏ, sinh năm 2001.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Vắng mặt.

9. Siu Th(Ama Xim), sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

10. Kpuih H'Khiếu, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

11. Siu D(Gru), sinh ngày 28-02-2002.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kpuih H(Cung) và Siu L:* Ông Lưu Đình Quánh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G.

Địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố P, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

1. Siu Đ (Ama Na), sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

2. Kpă Kruk, sinh ngày 01-01-2002.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có mặt.

3. Siu H(Ma Luật), sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

4. Rmah C, sinh ngày 25-01-2003.

Trú tại: Thôn Tai Pêr, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

5. Siu Pi, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

6. Rmah Cơ, sinh ngày 16-9-2003.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có mặt.

7. Siu A Nh(Ama Yem), sinh năm 1994.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Có mặt.

8. Siu B, sinh năm 2001.

Trú tại: Làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G. Vắng mặt.

+ *Người phiên dịch tiếng Jrai*: Ông Rmah Mâm.

Nơi công tác: Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 30-01-2021, Siu V(Byết), Kpuih Hóa (Cung), Siu L, Rơ Lan Sun, đều trú tại thôn Hra, xã Ia Hla; Kpuih Thuộc, Siu N, Siu Thonh, đều trú tại thôn Dư Keo, xã Ia Hla và một số thanh niên khác đến dự đám cưới tại nhà ông Siu Đ ở thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Siu Vqua mời bia tại bàn của Siu D(Gru), Siu Đ, Kpuih Ân, Kpă O, Rlan Q, đều trú tại làng Vel, xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh G và một số thanh niên khác thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Lúc này, Rlan Q đã cầm 01 chai bia (loại bia Sài Gòn) bằng thủy tinh còn nguyên vẹn ném trúng vào vùng đầu của Siu Vlâm Việt bị thương. Thấy vậy, Kpuih Hóa chạy về nhà chị ruột của mình là Kpuih H'Khiếu ở cùng thôn Dư Keo, xã Ia Hla lấy 01 tuýp sắt dài 94cm, tròn rỗng, đường kính mỗi đầu 2,5cm và 01 con dao rồi quay lại chỗ đám cưới. Khi Kpuih Hóa đến cổng rạp đám cưới thì Siu Vchạy đến không nói gì rồi giật lấy tuýp sắt trên tay Kpuih Hóa và đi vào phía trong rạp. Siu Vđã dùng tuýp sắt trên đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, lưng của Siu Dlàm Djru bị thương nằm tại chỗ. Ngoài ra, Siu Việt, Kpuih Hóa, Siu Lat,

Kpuih Thuộc còn xô xát đánh nhau với một số người khác bằng tuýp sắt, ghế, gậy gỗ... Hậu quả làm Siu Dbị thương ở vùng đầu được đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G; Siu Vbị thương ở đỉnh đầu và đi đến Trạm Y tế xã Ia Hla khâu vết thương; Siu Đ bị thương ở vùng đầu, cổ được đưa đi khám và điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Chư Sê; một số người khác là Rơ Lan Sun, Rlan Q, Kpuih Ắn, Siu N, Kpă O, Siu Thbị thương, xây xát nhẹ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 314 ngày 23-12-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh G kết luận thương tích của Siu Vnhư sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Một sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương bên trái kích thước (3 x 4)cm, sẹo liền một đường thẳng, bờ mép đều rõ, có bờ chùi từ trên xuống dưới.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 2% (Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

- Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày có cạnh tù.

Ngày 08-01-2022, Siu Vcó đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Siu Vgây thương tích cho Siu D(Gru) đã bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 tuýp sắt dài 94cm, tròn rỗng, đường kính mỗi đầu 2,5cm; 01 gậy tam khúc, cán màu đen, thân bằng kim loại màu vàng, dài 65cm (cán dài 24cm, thân dài 41cm), đường kính chỗ nhỏ nhất là 01cm, chỗ rộng nhất là 02cm; 01 con dao dài 55cm, cán bằng gỗ bọc băng dính màu đen dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 39cm, có đầu nhọn, nơi rộng nhất là 04cm, nhỏ nhất là 2,5cm; 01 khúc gỗ dài 46cm, bề mặt nhám nhở, đường kính rộng nhất là 08cm, nhỏ nhất là 04cm; 01 vòng chân ghế bằng kim loại, cong vênh, móp méo, đứt gãy trong diện (50 x 2,5)cm thu giữ được trong quá trình điều tra đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

- Đối với 01 chai bia (loại bia Sài Gòn) bằng thủy tinh còn nguyên vẹn mà Rlan Q đã sử dụng để ném gây ra thương tích cho Siu Vvà những chiếc ghế bằng inox mà các đối tượng đã sử dụng để đánh nhau, do sự việc xảy ra trong rạp đám cưới nên sau khi đám cưới kết thúc thì gia đình ông Siu Đ và nhà hàng đám cưới đã thu gom cùng với những chai bia, chiếc ghế khác nên không xác định được chai bia nào Rlan Q đã sử dụng để ném Siu Vvà cũng không xác định được chiếc ghế nào các đối tượng đã sử dụng để đánh nhau. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Rlan Q đã bồi thường cho Siu V 10.000.000 đồng, Siu V đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Rlan Q về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Người bị hại Siu V có đơn xin xét xử vắng mặt, không có ý kiến gì về việc rút yêu cầu khởi tố vụ án, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo Rlan Q phải bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo Rlan Q theo quy định của pháp luật. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại thống nhất với ý kiến của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Rlan Q và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Rlan Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Rlan Q mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường 10.000.000 đồng từ bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G đúng pháp luật nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác: Thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều, mức án, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề xuất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên những người tham gia tố tụng này đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu gì liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Do đó, căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung truy tố của bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với bản Kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30-01-2021, trong lúc dự đám cưới tại nhà ông Siu Đ ở thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G, Siu Vqua mời bia tại bàn của Rlan Q, Siu Djru, (Gru), Siu Đ, Kpuih Ắn, Kpă O thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Rlan Q đã cầm 01 chai bia Sài Gòn còn nguyên vẹn ném trúng vùng đầu của Siu Vgây thương tích. Mặc dù tỉ lệ tổn thương cơ thể của Siu Vchỉ là 02% nhưng bị cáo Rlan Q đã sử dụng chai bia Sài Gòn là vật cứng, có tính chất nguy hiểm dễ gây thương tích cho Siu Vvà Siu Vcó đơn yêu cầu khởi tố vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật Tố tụng hình sự nên hành vi của bị cáo Rlan Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt là “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Rlan Q là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của Siu Vmột cách trái pháp luật đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội. Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo Rlan Q có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội, bị cáo đã tự

nguyên bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại với số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học nên trình độ học vấn thấp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra thì bị cáo bỏ trốn và bị bắt sau khi bị truy nã, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Siu V đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng từ bị cáo Rlan Q và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng và hành vi phạm tội của Siu V đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G đúng pháp luật nên miễn xét.

[8] Đối với hành vi của Kpuih Hóa, khi thấy Siu V bị thương, Hóa đã chạy về nhà chị ruột là Kpuih H'Khiếu lấy dao và tuýp sắt, khi quay lại thì bị Siu V giật lấy tuýp sắt gây thương tích cho Siu D(Gru), giữa Siu V và Kpuih Hóa không có sự trao đổi, bàn bạc từ trước về việc gây thương tích cho Siu D(Gru) nên không mang tính chất đồng phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[9] Đối với Siu Đ là người bị thương tích nhẹ trong vụ việc trên, đã từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe và không có yêu cầu bồi thường hay yêu cầu gì khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[10] Đối với Rơ Lan Sun, Rlan Q, Kpuih Ăn, Siu N, Kpă O, Siu Thlà những người bị thương xây xát nhẹ, không đi điều trị tại và cũng không có yêu cầu gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[11] Đối với chị Kpuih H'Khiếu, quá trình điều tra xác định chị H'Khiếu không biết việc Kpuih Hóa lấy dao, tuýp sắt ở nhà mình để đi đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[12] Đối với Kpuih Hóa, Siu L, Kpuih Thuộc, quá trình điều tra xác định là những người đã tham gia đánh một số người khác nhưng không tham gia đánh

và cũng không trao đổi, bàn bạc gì về việc đánh Siu Dvã Siu Việt. Ngày 09-02-2022, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kpuih Hóa, Siu L, Kpuih Thuộc bằng hình thức “Phạt tiền” mỗi người 350.000 đồng về hành vi Đánh nhau theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167 ngày 12-11-2013 của Chính phủ là đúng pháp luật.

[13] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Rlan Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Xử phạt bị cáo Rlan Q 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 16-01-2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Rlan Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước (nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G).

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24-3-2023), bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh G;
- VKS huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi Cục THA DS huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nay Lu Vinh